**ĐĂNG KÍ GIẢNG DẠY TUẦN 9 lớp 2A *(Từ 4/11 – 8/11/2024)***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Thứ ngày*** | ***Buổi*** | ***Tiết*** | ***Môn học*** | ***Tên bài*** | ***Điều chỉnh*** |
| **Hai**  **4/11** | ***Sáng*** | 1 | Chào cờ | Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào chăm sóc cây xanh |  |
| 2 | Toán 1 | Em ôn lại những gì đã học- T1 |  |
| 3 | Tiếng Việt 1 | Ôn tập giữa học kì 1 – T1+T2 |  |
| 4 | Tiếng Việt 2 |  |
| ***Chiều*** | 1 | TNXH 1 | An toàn khi ở trường – T2 | GDQCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe |
| 2 | Tiếng Việt 3 | Ôn tập giữa học kì 1 – T3 |  |
| 3 | Tiếng Việt\* | Rèn kĩ năng viết chính tả |  |
| **Ba**  **5/11** | ***Chiều*** | 1 | Toán 3 | Vui học toán – T1 |  |
| 2 | Toán\* | Ôn tập |  |
| 3 | Tiếng Việt\* | Rèn kĩ năng viết |  |
| **Tư**  **6/11** | ***Sáng*** | 1 | Toán 4 | Vui học toán – T2 |  |
| 2 | Tiếng Việt 5 | Ôn tập giữa học kì 1 – T5+6 |  |
| 3 | Tiếng Việt 6 |  |
| 4 | TNXH | An toàn khi ở trường – T3 |  |
| ***Chiềuu*** | 1 | Tiếng Việt 7 | Ôn tập giữa học kì 1 – T1 |  |
| 3 | Toán\* | Ôn tập |  |
| **Năm**  **7/11** | ***Sáng*** | 1 | Đạo đức |  |  |
| 2 | Đạo đức |  |  |
| **Sáu**  **8/11** | ***Sáng*** | 1 | Toán 5 | Kiểm tra giữa học kì 1 |  |
| 3 | HĐTN | Chăm sóc cây xanh |  |
| 4 | Sinh hoạt | Sinh hoạt lớp: Kế hoạch chăm sóc cây xanh |  |

Duyệt, Ngày tháng 10 năm 2024

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hằng**

**Thứ hai ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**Buổi sáng:**

**Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ**

PHONG TRÀO CHĂM SÓC CÂY XANH

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- HS biết chào cờ là một hoạt động đầu tuần không thể thiếu của trường học. Lắng nghe lời nhận xét của cô Hiệu Trưởng và thầy TPT về kế hoạch tuần 9

- Rèn kĩ năng tập hợp đội hình theo liên đội, kĩ năng hát Quốc ca, Đội ca, hô đáp khẩu hiệu.

\* Hoạt động trải nghiệm

- Nắm được kế hoạch của nhà trường về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.

- Có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

**- Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

**- Năng lực riêng:**Nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, quần áo gọn gàng, lịch sự.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)**  ***2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  ***2.2. Tổng kết công tác tuần, triển khai công tác tuần 9***  - GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 8.  - GV TPT triển khai hoạt động tuần 9.  + Tiếp tục duy trì sĩ số.  + Thực hiện nghiêm túc việc giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, vệ sinh lớp học.  + Nghiêm cấm học sinh mang bánh kẹo, quà vặt và ăn quà vặt nơi cổng trường.  + Đội Sao đỏ thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, chấm điểm thi đua các lớp vào các buổi sáng *(Chú ý việc vệ sinh lớp thực hiện trước giờ truy bài).*  + GVCN nhắc nhở HS khi đi vệ sinh không nô đùa gây mất trật tự và tự ý đóng, khóa cửa ngoài nhà vệ sinh.  - Tuyên truyền học sinh không được mang tiền, bánh kẹo đến lớp. Quán triệt Sao đỏ nghiêm túc thực hiện.  - HS các lớp chú ý chăm sóc tốt bồn hoa cây cảnh của lớp mình. Chú ý tưới cây, chăm sóc cây.  - **HS thực hiện tốt các nền nếp vào lớp và ra về. Thực hiện xếp hàng ra đến khu vực để xe phụ huynh (đối với lớp có hs đi xe đạp sẽ tự phân tách HS. HS đi xe đạp xếp hàng xuống lán xe, HS không đi xe đạp xếp hàng ra khu vực cổng).**  - Tiếp tục khuyến khích HS tham gia các trò chơi dân gian, lành mạnh vào giờ ra chơi: Cờ vua, nhảy dây, đá cầu…  - Kiểm tra đột xuất việc thực hiện nền nếp tuần 9.  - Tuyên truyền và phát động thi đua giờ học tốt, hoa điểm tốt chào mừng 20/11.  **3. TRẢI NGHIỆM (20 phút)**  *- HS về lớp tiếp tục tham gia học tập tiết HĐTN của lớp mình.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS về lớp thực hiện |

**Tiết 2: Toán**

**BÀI 27: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC**

**( TIẾT 1 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Rèn luyện kỹ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

*- Năng lực:* Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

*- Phẩm chất:* Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu,
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - Trò chơi *: Chuyềnbóng*  HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nhắc về một điều đã học thêm mà mình nhớ nhất từ đầu năm đến giờ.  **-** Dẫn chuyển vào bài mới: ***Em ôn lại những gì đã học*** | Tham gia trò chơi  - Thực hiện   * Cá nhân |
| **2. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **Bài 1:**  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - Yêu cầu HS tự làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trongbài.  **-** Tổ chức thảo luận nhóm đôi, yêu cầu: Thảo luận về cách tính nhẩm và chia sẻ nhận biết trực quan về “ Tính chất giao hoán của phép cộng”.   * Yêu cầu HS báocáo * Nhận xét, kết luận: *Khi đổi chỗ các số hạng trong một tổng thì tổng khôngđổi.*   Lưu ý: Kĩ năng sử dụng “Quan hệ cộng trừ” để thực hiện các phéptính.  Vídụ:9+4=13 thì 13–9=4   * Nhậnxét * Tổ chức HS thảo luận cặpđôi | - HS đọc đề bài.  - Hs hỏi đáp để nêu kết quả   * Thựchiện * Lắng nghe, nhậnxét * Lắng nghe * Lấy ví dụ:   8 + 6 = 14 thì 14 – 8 = 6 |
| **Bài 3:** Làm vở BT   * Gọi hs đọc đềbài * Bài yêu cầu gì ? * Số cần điền ở phần a là thành phần nào ? * Số cần điền ở phần b là thành phần nào ? * Yêu cầu hs thực hiện tính để tìm tổng (hiệu) tươngứng điền số vào vở bài tập   Tổ chức cho HS báocáo   * Chữa bài, nhậnxét   - Đại diện nhóm lên chỉ và nêu….  - Nhận xét, đánh giá. | * Hs đọc đề bài * Hs trả lời * Điền số * …tổng * - ….hiệu * HS làm bài đổi chéo vở kiểm tra kết quả và chia sẻ cách làm |
| **3. VẬN DỤNG**  **Bài 5:**   * Gọi HS đọc đềtoán * Bài toán cho biết gì? * Bài toán hỏigì? * Hướng dẫn HS nêu đề toán, tóm tắt, giải   ***\*Chữa bài :Yêu cầu hs nhận xét bài bạn GV khuyến khích hs suy nghĩ và nói cách của các em.*** | - 2 hs đọc đề bài   * hs trả lời * hs trả lời |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Tiết 3+4: Tiếng Việt**

**ÔN TẬP**

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực đặc thù: Năng lực ngôn ngữ, văn học

**- Phẩm chất:** Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Giáo án.Máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK.Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thượng đế cần  **2. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.  **HĐ 1: Luyện đọc**  - GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).  - GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  **HĐ 2: Đọc trước lớp**  - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV và cả lớp nhận xét.  - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc.   1. **VẬN DỤNG**  * GV yêu cầu HS về nhà luyện đọc, học thuộc lòng bài thơ Cô giáo lớp em | * HS tham gia chơi   - HS lắng nghe.  - HS đọc lại các bài đọc đã học.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  - HS và GV nhận xét.  - HS lắng nghe.   * HS thực hiện |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Buổi chiều:**

**Tiết 1: Tự Nhiên Xã Hội**

# **BÀI 7: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG**

***(3 tiết)***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.
* *Có ý thức khi tham gia các hoạt động ở trường, biết phòng tránh tai nạn khi tham gia các hoạt động ở lớp, ở trường*

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:**
* Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
* **Năng lực riêng:**
* Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

**3. Phẩm chất**

* Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với giáo viên**

* Giáo án.
* Các hình trong SGK.
* Vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.
* Video clip: Xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro khi chơi kéo co, khi đi tham quan và cách phòng tránh.

**b. Đối với học sinh**

* SGK.
* Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | |
| **TIẾT 2** | | | |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 2).  **II. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**  **Hoạt động 2: Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường**  **a. Mục tiêu:** Nêu được một tình huống nguy hiểm, rủi ro vàđề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro đó khi tham gia hoạt động ở trường.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc theo nhóm***  - GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37:  *+ Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png  *+ Ghi lại kết quả theo gợi ý:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng tránh** | | ? | ? | ? |   ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý.  - GV yêu cầu một số HS trả lời câu hỏi: *Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường.*  - GV nhắc nhở HS: *Việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường giúp chúng ta chủ động phòng tránh, giữ an toàn cho bản thân và người khác.* | | - HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi.  **-** HS trả lời:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng tránh** | | Cắt thủ công | Kéo cắt vào tay | Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay | | Đá bóng | Té ngã, đau, gãy chân | Kiểm tra sân bóng,... |   - HS trả lời: *Ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường:* *giúp chúng ta chủ động phòng tránh giữ an toàn cho bản thân và người khác.* | |
| **TIẾT 3** | | | |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 3).  **II. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG**  **Hoạt động 3: Những việc làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện**  **a. Mục tiêu:** Chia sẻ với các bạn những việc em đã làmđể giữ an toànkhi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.  **b. Cách tiến hành:**  ***Bước 1: Làm việc cả lớp***C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png  - GV yêu cầu một số HS: *Kể lại những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*  ***Bước 2: Làm việc nhóm***  - GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK trang 38: *Viết khẩu hiệu hoặc cam kết thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*  ***Bước 3: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png  - GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm. | | - HS trả lời: *Những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường: lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của thầy cô giáo; không đùa nghịch, xô đẩy nhau; kiểm tra các thiết bị, đồ dùng, sân bãi cẩn thận trước khi tham gia các hoạt động.*  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày: *Viết khẩu hiệu khi tham gia các hoạt động ở trường:*  *+ Bé vui khỏe - cô hạnh phúc.*  *+ An toàn là trên hết.*  *+ An toàn trường học, hạnh phúc mọi nhà.* | |

**Tiết 2: Tiếng Việt**

**ÔN TẬP**

(1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết nội dung chủ điểm. Đọc đúng bài thơ *Việc tốt*. Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Việc tốt*

- **Năng lực chung**: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- **Năng lực đặc thù**: Năng lực ngôn ngữ, văn học

- **Phẩm chất**: Bồi dưỡng tình yêu thương với mọi người xung quanh, biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV:** Giáo án, Máy tính, máy chiếu.

**- HS:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - HS hát và vỗ tay theo bài hát “Lớp chúng mình”  - GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Việc tốt* hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được việc tốt là như thế nào và hành động giúp đỡ mọi người của bạn Hùng.  **2. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. VẬN DỤNG**  - GV yêu cầu HS về nhà luyện đọc đoạn, đọc toàn bài cho người thân nghe | * HS hát   - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.   * HS thực hiện |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Tiết 3: Tiếng Việt tăng**

**RÈN VIẾT CHÍNH TẢ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Năng lực:**

- Năng lực chung: giao tiếp và hợp tác; tự chủ và tự học.

- Năng lực đặc thù: Năng lực ngôn ngữ; Năng lực văn học

**\*Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV:** Giáo án,máy tính, máy chiếu.

**- HS:** vở viết, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho hát theo bài hát “ Chữ đẹp mà nết càng ngoan”  - GV giới thiệu vào bài mới  **II. LUYỆN TẬP - THỰC HÀNH**  - GV đọc cho HS Nghe – viết: bài thơ:  **Câu 1: Nghe – viết:**  **Em học vẽ**  *Hôm nay trong lớp học* *Với giấy trắng, bút màu* *Nắn nót em ngồi vẽ* *Lung linh bầu trời sao.*  *Vẽ ông trăng trên sao* *Rải ánh vàng đầy ngõ* *Vẽ cánh diều no gió* *Vi vu giữa trời xanh.*  **PHẦN 2:**  **Câu 1:**  Điền vào chỗ chấm **c, k hay q:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | ….úc áo; | …eo kiệt; | bát …..anh; Tổ …uốc | con ….ênh |   **Câu 2:**  **a.**Tìm 2 từ chỉ sự vật:  ...............................................................................  Tìm 2 từ chỉ hoạt động:  ......................................................................  Tìm 2 từ chỉ đặc điểm:  .......................................................................  **b,**Đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được ở phần a.  ........................................................................................  - GV nhận xét, bổ sung  **3. VẬN DỤNG**  - Hãy tìm các từ chỉ đặc điểm bắt đầu bằng tr hoặc ch | - HS hát  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS viết bài vào vở  -HS làm bài tập theo hướng dẫn  - HS đọc  -HS làm bảng con  - HS tìm nêu miệng |

\* Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Thứ ba ngày 4 tháng 11 năm 2024**

**Buổi chiều:**

**Tiết 1: Toán**

**EM VUI HỌC TOÁN( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét).

*- Năng lực:* Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, tư duy và lập luận toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

*- Phẩm chất:* Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Bài giảng điện tử, máy chiếu.

**2. Học sinh:** Sợi dây, các thẻ số cần thiết.Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

# III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - GV bật nhạc bài Đếm sao.  - GV giới thiệu và ghi bài.  **2. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm.  **Bài 1:**  - Gọi HS đọc đề bài  - Bài có mấy yêu cầu?  - Yêu cầu hs quan sát tia số và thực hiện yêu cầu 1  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách sử dụng tia số.  - GV nhận xét, kết luận:  *+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để so sánh hai số.*  *+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để cộng, trừ.*  **Bài 2:**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước.  - GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.  - Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng  - GV khen ngợi, tuyên dương  - GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế  **3. VẬN DỤNG**  **Bài 3:**  - Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.  - Tổ chức thi đua giữa các nhóm:  Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)  + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.  + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia múa hát theo.  - HS nhắc lại tên bài học.  - HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình.  - HS nêu yêu cầu.  - Bài có 2 yêu cầu  - Hs quan sát và lấy những thẻ số điền vào chỗ còn thiếu trên tia số  - HS thực hành thảo luận nhóm 4.  - 2 HS đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS cả lớp thưc hiện  - Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.  - HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.  - HS thảo luận nhóm.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày. |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Tiết 2: Toán tăng**

**Ôn tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố phép trừ có nhớ trong phạm vi 20, giải toán.

- Rèn tính đúng, nhanh, chính xác.

- Phát triển tư duy toán học.

\*Năng lực: năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

\*Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.GV: Phiếu bài tập

2. Học sinh: vở ô li, nháp ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - Trò chơi : “ Đi chợ”  - GV giới thiệu vào bài. (nêu yêu cầu bài học)  **2. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  - GV phát phiếu ôn tập, yêu cầu HS làm  **Bài 1:** Hải có 12 viên bi, Bảo có ít hơn Hải 9 viên bi. Hỏi Bảo có bao nhiêu viên bi ?   |  |  | | --- | --- | | Tóm tắt  ………………………  …………………………  ………………………… | Bài giải  ………………………  …………………………  ………………………… |   **Bài 2:** Duy có 8 viên phấn, Đạt có nhiều hơn Duy 7 viên phấn. Hỏi Đạt có bao nhiêu viên phấn?   |  |  | | --- | --- | | Tóm tắt  …………………………  …………………………  ……………………… | Bài giải  …………………………  …………………………  ………………………… |   **Bài 4**: Giải bài toán theo tóm tắt sau:  Lâm có : 9 que tính  Trường nhiều hơn Lâm : 7 que tính  Trường có : …….. que tính.   |  | | --- | | Bài giải  ……………………………………………….  ……………………………………………..  ……………………………………………. |   **Bài 5:** Linh xếp được 8 cái ghế, Linh xếp ít hơn Mỹ 7 cái ghế. Hỏi Linh xếp dược bao nhiêu cái ghế ?   |  |  | | --- | --- | | Tóm tắt  ………………………  …………………………  ………………………… | Bài giải  …………………………  …………………………  ……………………… |   - GV chấm chữa tay đôi với HS, khắc sâu từng dạng bài tập.  **3. VẬN DỤNG**  - GV yêu cầu HS ví dụ một bài toán về nhiều hơn, ít hơn  - GV nhận xét tiết học | - HS chơi  - HS làm phiếu BT  - HS lắng nghe |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Tiết 3: Tiếng Việt tăng**

**ÔN VIẾT ĐOẠN VĂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp.

- Năng lực đặc thù: Năng lực ngôn ngữ: Biết sử dụng từ để viết câu, sắp xếp câu hợp lý tạo thành đoạn văn.

**-** Phẩm chất**:** Ý thức trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Giáo án, máy tính, máy chiếu. Phiếu học tập

**-** HS:SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Muỗi đốt”  - GV giới thiệu bài mới  **2. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH :**  **Chọn và khoanh vào một trong hai đề sau rồi viết:**  Đề 1: Viết 4 - 6 câu kể về một việc tốt em đã làm.  **Gợi ý:**  - Em đã làm được việc tốt gì?  - Việc đó từ khi nào?  - Việc đó diễn ra như thế nào?  - Khi làm xong việc đó em cảm thấy thế nào?  Đề 2: Viết 4 - 6 câu về một đồ dùng học tập mà em yêu thích.  - Đồ dùng học tập mà em yêu thích là gì?  - Em có đồ dùng đó từ bao giờ?  - Nó làm bằng chất liệu gì? Nó có hình dáng, màu sắc thế nào?  - Em đã giữ gìn bảo quản nó thế nào?  \* Cô chấm chữa bài.  **3. VẬN DỤNG:**  - Hãy kể lại những việc tốt em đã làm ở nhà? | - HS tham gia trò chơi  - HS làm phiếu  - HS làm phiếu  - HS giới thiệu |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

…………………………………………………………………………………....

……………………………………………………………………………………

**Thứ tư ngày 6 tháng 11 năm 2024**

**Buổi sáng:**

**Tiết 1: Toán**

**EM VUI HỌC TOÁN( TIẾT 2)**

1. **Yêu cầu cần đạt:**

Sau bài học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.

- Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

- Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

**1.2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:* - Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* - Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: máy tính; SGK.

2.2. Học sinh:

- Sợi dây, các thẻ số cần thiết.

- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đồ vật có thể dùng để đo độ dài.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5’)** | |
| - GV giới thiệu và ghi bài.  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm. | - HS nhắc lại tên bài học.  - HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình. |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP: (27**’) | |
| \* **Hoạt động 1: Bài 1: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)  - GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.  - Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.  - GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.  GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế | - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS cả lớp thưc hiện.  - Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.  VD1: Trò chơi “Ai nhanh ai đúng” Quản trò phổ biến luật chơi: Quản trò nêu đọc câu hỏi ,bạn nào giơ tay nhanh nhất sẽ dành quyền trả lời và trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng.Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác.  VD2: Sáng tác đề toán  Quản trò đưa ra các số liệu yêu cầu các bạn trong nhóm suy nghĩ và lập được các đề toán từ các số liệu đã cho |
| \* **Hoạt động 2: Bài 2: Trải nghiệm ước lượng, đo độ dài của một số đồ vật xung quanh em**  **a, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.**  **b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.**- Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.  - Tổ chức thi đua giữa các nhóm:  Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)  + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.  + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS bày các đồ vật cần đo lên mặt bàn.  - HS thảo luận nhóm.  Hs thực hành  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm.  - HS điền kết quả thực hành vào bảng  - Đại diện 4 nhóm lần lượt trình bày   |  |  | | --- | --- | | Tên đồ vật | Độ dài | |  |  |   - HS nói theo suy nghĩ. |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ:** (3P) | |
| + Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  + Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Tiết 2 + 3: Tiếng Việt**

**ÔN TẬP**

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết nội dung chủ điểm. Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*. Biết viết 2 câu về búp bê và dế mèn.

- **Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học

- **Năng lực đặc thù:** Năng lực ngôn ngữ, văn học

**- Phẩm chất:** Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Giáo án.Máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS hát và vỗ tay theo bài hát “Bắc kim thang”  - GV giới thiệu vào bài mới  **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **HĐ 1: Nghe – kể**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh:  + Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thắc mắc điều gì đó, mắt hướng về phía dế mèn.  + Dế mèn đang cười tươi nhìn búp bê.  - GV kể chuyện *Đôi bạn* cho HS lắng nghe:   |  | | --- | | **Đôi bạn**  Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:  - Ai hát đấy?  Có tiếng trả lời:  - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.  Búp bê nói:  - Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.  Theo Nguyễn Kiên |   - GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.  **3. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  - GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 CH gợi ý để kể chuyện.  - GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét.  **4. VẬN DỤNG**  **HĐ 2: Viết 2 câu về búp bê và dế mèn**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.  - GV mời một số HS trả lời nhanh CH.  - GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em:  + Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ, vất vả vì cả ngày hết rửa bát lại đến quét nhà.  + Dế mèn đã hát để giúp búp bê đỡ mệt. | - HS hát  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lắng nghe GV kể lần 1.  - HS lắng nghe HS kể lần 2.  - 1 HS đọc CH gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.  - HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  - Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS nghe GV nhận xét.  - 1 HS đọc to YC của BT 2.  - Một số HS trả lời nhanh CH.  - HS lắng nghe. |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Tiết 4: Tự nhiên xã hội**

**An toàn khi ở trường T3**

**Đã soạn ở tiết TNXH thứ hai ngày 4/11**

**Buổi chiều:**

**Tiết 1: Tiếng Việt**

**ÔN TẬP**

(2 tiết- Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết nội dung chủ điểm. Đọc đúng bài đọc *Bạn của nai nhỏ.* Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài đọc *Bạn của nai nhỏ*

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực đặc thù: Năng lực ngôn ngữ, Năng lực văn học:

**- Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Giáo án.Máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - GV yêu cầu HS hát vỗ tay bài “Lớp chúng mình”  - GV giới thiệu vào bài mới  **2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Bạn của nai nhỏ*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp nhau 4 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai: người dẫn chuyện, nai cha, nai con.  **3. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  **HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.  + Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.  + Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.  - GV nhận xét, chốt đáp án câu 1 – câu 4.  - GV mời chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  *+ Câu 5:* Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:   * Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*. * Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.   *+ Câu 6:* Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*.   1. **VẬN DỤNG**  * GV yêu cầu HS về nhà luyện đọc thành tiếng và đọc hiểu | - HS hát  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài. Cả lớp đọc thầm theo.  + HS đọc theo nhóm 4.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 3 HS giỏi đọc phân vai. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở.   * HS thực hiện |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Tiết 3: Toán tăng**

**Ôn Tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố ôn cộng trừ có nhớ trong phạm vi 20, giải toán.

- Rèn tính đúng, nhanh, chính xác.

- Phát triển tư duy toán học.

\*Năng lực: năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

\*Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.GV: Phiếu bài tập

2. Học sinh: vở ô li, nháp ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - GV cho HS hát và vỗ tay theo bài “Tập đếm”  - GV giới thiệu vào bài. (nêu mục tiêu bài học)  **2. LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH**  - GV phát phiếu ôn tập, yêu cầu HS làm  **Câu 1:** Hiệu của 14 và 5 là:   1. 8 B. 9 C. 7 D. 6   **Câu 2:** 3 là hiệu của 11 và:   1. 7 B. 9 C.8 D. 6   **Câu 3:** Hiệu lớn nhất là:   1. 11 – 5 B. 15 – 8 C. 13 – 4 D. 17 – 9   **Câu 4:** Phép tính thích hợp là:   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | ? | ? | ? | = | 18 | - | 8 | - | 1 |  1. 18 – 9 B. 14 – 6 2. 13 – 7 D. 16 – 9   **Câu 5:** Hiệu của số 17 và số lớn nhất có một chữ số là:   1. 7 B. 6 C. 5 D. 8   **Câu 6:** Bác Phong có một khúc gỗ dài 15dm. Bác cần một đoạn gỗ dài 8dm để làm chân bàn nên đã cắt bớt khúc gỗ đó đi. Đoạn gỗ bác Phong cắt đi dài là:   1. 7cm B. 70cm C. 6dm D. 9dm   **Câu 7:** Tổng của 8 và số liền trước nó là:   1. 15 B. 16 C. 17 D. 18   **Câu 8:** Trong các phép tính sau, phép tính nào có tổng lớn nhất:   1. 9 + 4 B. 5 + 6 C. 7 + 5 D. 9 + 9   **Câu 9:** Vườn nhà Minh có 8 cây vải và 6 cây nhãn. Vườn nhà Minh có số cây ăn quả là:   1. 2 cây B. 13 cây C. 12 cây D. 14 cây   **Câu 10:** Hiệu nhỏ nhất là hiệu của:   1. 12 và 5 B. 16 và 8 C. 11 và 7 D. 14 và 9   GV thu phiếu về nhà chấm | - HS hát và vỗ tay.  - HS làm phiếu BT |

\*Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Thứ sáu ngày 8 tháng 11 năm 2024**

**Buổi sáng:**

**Tiết 1: Toán**

**KIỂM TRA**

**I, Mục tiêu:**

1. Kiến thức: Kiểm tra kết quả học tập của hs

2. Kĩ năng

- Thực hiện phép cộng, trừ trong phạm vi 20

- Thực hành vẽ đoạn thẳng

- Giải toán liên quan đến phép cộng và phép trừ

**II.Chuẩn bị**

GV: Đề kiểm tra

HS: Ôn tập các kiến thức đã học.

**Bài 1:** **( 1 điểm ) Khoanh vào trước câu trả lời đúng:**

a. Tổng của 7 và 5 là:

A. 2 B.22 C. 12 D 17

b, Số trừ trong phép tính 14– 5 = 9 là :

A. 14 B.5 C. 9 D. Cả A,B,C đều sai

c.Hiệu của 56 và 32 là:

A.56 B. 32 C. 88 D. 24

d. Các số: 31, 72, 27, 13 được xếp theo thứ tự từ lớn đến bé là

a. 13,31,27,72 b, 13,27,72,31 c. 72,31,27,72 d. 13,27,31,72

**Bài 2** **( 1 điểm ): Điền số hoặc chữ thích hợp vào ô trống**

a. Tổng của 13 và 14là …….. b. Số tròn chục liền trước của 45 là ………

c. 43 = …….+ 3 d. 3dm = …..cm

**Bài 3 : ( 1 điểm ) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào**

a. 8 + 7 = 7 + 8 b. 11- 5 = 14 – 8

c. 2dm > 15 cm d. 8cm + 6 cm= 14

**Bài 4** **( 1 điểm)**: Lan gấp được 16 bông hoa, Lan tặng Mai 7 bông . Số hoa Lan còn là ........bông

**PHẦN B : TỰ LUẬN ( 6 ĐIỂM)**

**Bài 1** **: ( 2 điểm ) Tính nhẩm**

|  |
| --- |
| 7 + 6 = 14 – 5 = 9 + 6 – 8 =  9 + 2 = 13 – 7 = 35 – 20 – 6 |

**Bài 2 :** **( 2 điểm )**

Mẹ hái được 27 quả bưởi , chị hái ít hơn mẹ 5 quả . Hỏi chị hái được bao nhiêu quả bưởi ?

**Bài 3: ( 1 điểm)**

**Vẽ đoạn thẳng dài 1dm 2cm**

**Bài 4: ( 1 điểm )** Tìm tổng của số chẵn lớn nhất có một chữ số với số liền trước của số nhỏ nhất có hai chữ số

# **Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm**

# **CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.
* HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.
* Phiếu quan sát.

**b. Đối với HS:**

* SGK.
* Bút, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo nền nhạc bài Em yêu cây xanh (tác giả Hoàng Văn Yến).  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Cây xanh trường em**  **a. Mục tiêu:** HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và liệt kê các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.  - GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.  **c. Kết luận:***Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.*  **Hoạt động 2: Cách chăm sóc cây xanh**  **a. Mục tiêu:** HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi*: Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?*  - GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.  - GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm.  **c. Kết luận**: *Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...* | - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát cây xanh.  - HS ghi kết quả vào phiếu quan sát.  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia nhóm.  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt chúng ta cần vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...*  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

# **Tiết 3: Sinh hoạt**

# **SINH HOẠT LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- HS nhận thấy các mặt mạnh, yếu của bản thân, của tổ, lớp mình. Từ đó có hư­­ớng phấn đấu vươn lên trong tuần tới.

- Rèn cho HS kĩ năng nói, tính bạo dạn trước tập thể.

- Giáo dục ý thức tự giác thực hiện tốt các nề nếp.

- Hiểu được ý nghĩa lời dạy Bác Hồ

- Biết tìm ra phương pháp học tập tốt cũng như biết lập kế hoạch học tập cho bản thân.

- Có thái độ học tập tích cực và giúp đỡ bạn bè cùng nhau tiến bộ.

**II- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Lớp trưởng mời các tổ báo cáo việc thực hiện nề nếp học tập, sinh hoạt tập thể; ý thức đạo đức, vệ sinh trong tuần 9.

- HS phát biểu ý kiến.

- GV nhận xét, đánh giá chung.

2. Xây dựng phương hướng của tuần 10.

- Tiếp tục ổn định mọi nề nếp hoạt động

- Thực hiện nghiêm túc các nội quy của trường, của lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng HS tham gia thi các cuộc thi trên mạng,….

# **KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* HS xây đựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:** Lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Kế hoạch chăm sóc cây xanh.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…  **b.Cách tiến hành:**  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý:  *+ Nơi chăm sóc cây xanh.*  *+ Các dụng cụ cần chuẩn bị.*  *+ Thời gian thực hiện.*  *+ Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.*  *+ Những lưu ý để đảm bảo an toàn.*  - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy.  - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình.  - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần.  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình. | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh.  - HS ghi kết quả.  - HS trình bày trước lớp. |

**Duyệt ngày tháng 10 năm 2024**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hằng**